

CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

tấm gương sáng về học ngoại ngữ

ĐOÀN MẠNH ĐỒNG*

Chủ tịch Hồ Chí Minh, anh hùng giải phóng dân tộc, nhà văn hóa kiệt xuất của dân tộc Việt Nam. Cuộc đời và sự nghiệp của Người không những là tấm gương sáng ngời về tư tưởng, đạo đức, trí tuệ, tài năng, nhân cách và lối sống mà còn là một tấm gương sáng về học ngoại ngữ. Theo thống kê của Bảo tàng Hồ Chí Minh, Chủ tịch Hồ Chí Minh biết khoảng 29 ngoại ngữ khác nhau, trong đó có khoảng 7 ngoại ngữ đọc thông, viết thạo. Vốn ngoại ngữ đó của Người không phải do “thiên bẩm” mà có, tất cả đều xuất phát từ sự khổ công luyện tập với một ý chí quyết tâm, tinh thần khắc phục khó khăn, lòng ham mê và một phương pháp học tập đúng đắn, phù hợp đã giúp Người chinh phục được nhiều loại ngoại ngữ như vậy. Tấm gương về học ngoại ngữ của Người chính là tấm gương sáng cho chúng ta học tập và noi theo. Học tập theo tấm gương của Người, có thể khái quát trên các vấn đề cơ bản sau:

Thứ nhất, xây dựng mục đích, động cơ học tập ngoại ngữ đúng đắn

Các Mác đã từng nói: “Biết một ngoại ngữ là một vũ khí đấu tranh trong cuộc sống”, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã hiểu rất sâu sắc điều này. Việc học tiếng nước ngoài của Người không chỉ để phục vụ cho giao tiếp và sinh hoạt hàng ngày. Quan trọng hơn, Người học tiếng nước ngoài để làm phương

tiện viết sách, báo tuyên truyền thức tỉnh tinh thần yêu nước, ý thức dân tộc; tố cáo âm mưu thâm độc của chủ nghĩa thực dân đối với nhân dân trong nước và nhân dân các nước thuộc địa. Động cơ đó luôn thúc đẩy Người ra sức tự học để thông thạo tiếng nước ngoài và dùng nó để phục vụ công tác tuyên truyền cách mạng.

Ngày 5 - 6 - 1911, Người ra đi tại bến cảng Nhà Rồng. Sang Pháp để tìm hiểu về nước Pháp và các nước khác để tìm con đường giúp cho đồng bào, trong hoàn cảnh như vậy Người đã nhanh chóng học tiếng Pháp, nếu không biết tiếng Pháp thì đó là trở ngại lớn nhất trên con đường tìm đường cứu nước, cứu dân. Người đặt ra quyết tâm nhất định phải học cho kỳ được.

Hay khi Người ở Anh, để có thể giao tiếp và nói chuyện với người bản xứ, Người cũng đã nhanh chóng đặt mục tiêu học tiếng Anh. Trước khi sang Đức để đi Liên Xô, Người lại học tiếng Đức. Ngày 14 - 01 - 1964, nói chuyện với cán bộ ngoại giao, Người nói: “Ở Đức thì điều kiện học hành có khá hơn, biết tiếng Pháp và tiếng Anh nên học cũng chóng hơn”.

Thời kỳ ở Nga, Người có quen biết một họa sĩ người Thụy Điển tên là Erich Giôhaxon. Ngay khi Người còn sống, ông Giôhaxon đã viết về Người đăng trên *Báo Buổi chiều*, Thụy Điển, ngày 26 - 12 - 1967 như sau: “Trong thời gian gặp nhau ngắn ngủi khoảng 4 tháng, Người đã học được rất nhiều tiếng

* Học viện Lục quân

Thụy Điển và Người đã có thể làm cho người Thụy Điển hiểu một cách dễ dàng”.

Mục đích học tập của Người là làm cách mạng, giải phóng dân tộc, để phục vụ Tổ quốc, phục vụ nhân dân, để có thể tham gia vào công cuộc xây dựng nước nhà, Người khẳng định: “Học để làm việc, làm người, làm cán bộ. Học để phụng sự Đoàn thể, giai cấp và nhân dân, Tổ quốc và nhân loại”¹. Với động cơ học tập đúng đắn đó Người đã quyết tâm học và học được rất nhiều ngoại ngữ.

Thứ hai, tinh thần khắc phục khó khăn, ý chí quyết tâm trong học tập

Quá trình học ngoại ngữ của Người gặp rất nhiều khó khăn do thiếu thôn đủ thứ như tài chính, sách vở, giấy bút, thời gian... nhưng Chủ tịch Hồ Chí Minh với một ý chí quyết tâm và một tinh thần vượt mọi khó khăn đã thực hiện được mục đích học ngoại ngữ của mình. Người khẳng định: “Không sợ khó, có quyết tâm. Không biết thì phải cố gắng học, mà cố gắng học thì nhất định học được”².

Khi làm phụ bếp trên tàu Amiral Latouche Tréville, anh Ba - tên gọi của Người lúc trên tàu, đã phải làm việc rất cực khổ, nhưng vẫn có ý chí vượt khó và say sưa học tập. Nói về tinh thần say mê học tập của anh Ba trên tàu những ngày lên đênh trên biển khơi, những người làm trên tàu kể: “Mỗi ngày, chín giờ tối công việc mới xong. Anh Ba mệt lử. Nhưng trong khi chúng tôi nghỉ hoặc đánh bài, anh Ba đọc hay viết đến mười một giờ hoặc nửa đêm”³.

Năm 1912, khi ở Anh, Người tìm cho mình một công việc để làm. Công việc đầu tiên là việc cào tuyết trong một trường học, mình mảy dấm mồ hôi mà tay chân thì rét cóng. Sau lại chuyển sang việc đốt lò nhưng vì quá vất vả, Người xin làm thuê tại Khách sạn Carlton. Người “thắt lưng, buộc bụng” để có chút tiền mua sách vở. Tự học là một điều rất tốt nhưng Người nghĩ tự học không thì vẫn chưa được đạt được hiệu quả tối đa. Thế nên sau một tuần đi làm, Người quyết định dành một phần số tiền kiếm được để thuê vị giáo sư người Ý để học thêm tiếng Anh vào buổi cuối tuần. Phương tiện duy nhất của Người là quyển vở và cây bút chì. Sớm chiều Người ra vườn hoa Haydor, nơi có nhiều cây to, cột đèn xưa để tự học. Người ra đó để học “vì ở đó thời tiết thường rất lạnh, nên khi học sẽ không thể buồn ngủ được”⁴.

Sau khi quay trở lại Pari, Người thuê phòng trọ nhỏ trong một khách sạn rẻ tiền, mỗi buổi sáng nấu cơm trong một cái sanh nhỏ đặt trên ngọn đèn dầu. Cơm ăn với một con cá mắm hoặc một ít thịt, ăn một nửa còn một nửa dành đến chiều. Có khi, một miếng bánh mì với một miếng pho mát là đủ ăn cả ngày. Mùa đông lạnh, buổi sáng trước khi đi làm, Người để một viên gạch vào lò bếp của khách sạn, chiều về lấy ra, bọc nó vào trong những tờ báo cũ, để xuống nệm cho đỡ rét. Người làm nghề rửa ảnh và phóng đại ảnh, do cụ Phan Chu Trinh dạy cho. Thường thường, Người chỉ làm việc nửa ngày vào buổi sáng để kiếm tiền, còn buổi chiều đi đến thư viện hoặc dự những buổi nói chuyện. Tối đến, Người đi dự những cuộc mít tinh.

Trong thời gian gần 30 năm ở nước ngoài, đi qua hơn 30 nước trên thế giới. Với tinh thần miệt mài, chăm chỉ, khắc phục khó khăn và tận dụng mọi cơ hội để học, đi đến đâu, Người cũng học được ngôn ngữ của nước đó. Cứ như vậy, Người đã chinh phục rất nhiều thứ tiếng khác nhau như tiếng Trung Quốc, Thái Lan, Ý, Đức, Nga... và trở thành nhà lãnh đạo thiên tài của dân tộc Việt Nam.

Thứ ba, lòng ham mê học với tinh thần tự học là chính

Không Từ từng nói rằng: “Biết mà học không bằng thích mà học, thích mà học không bằng vui say mà học”. Người thích học ngoại ngữ vì nhiều lý do, một trong số đó là điều mà Người đã xác định ngay từ ban đầu, đó là biết tiếng Tây để hiểu Tây và hiểu Tây thì mới thắng được Tây. Chính niềm mong mỏi giải phóng cho đồng bào đã tạo động lực cho Người học hỏi các thứ tiếng khác để học được những tinh hoa của nhân loại, nêu cao tinh thần cộng sản quốc tế.

Học tập suốt đời là phẩm chất cao đẹp, xuyên suốt trong tư tưởng của Người. Bằng tấm gương học tập suốt đời, Người đã để lại nhiều bài học và những chỉ dẫn quý báu, trong đó có những nội dung rất cơ bản mà chúng ta cần học tập và noi theo đó là tự học. Tự học là hoạt động có mục đích của con người, là điều cần thiết và rất quan trọng trong quá trình tiếp nhận tri thức. Chủ tịch Hồ Chí Minh học ở trường lớp không nhiều mà tự học là chính, đó là phẩm chất nổi bật ở Người. Tự học với một tinh thần cầu tiến, ham tìm tòi, cộng với sự quyết tâm, khắc phục khó khăn. Trong lý lịch tự khai ở Đảng Cộng sản Pháp năm

1920 cũng như tham dự một số hội nghị và đại hội của Quốc tế Cộng sản năm 1924, Người đều ghi ở phần trình độ học vấn là tự học. Ngày 02 - 3 - 1959, nói chuyện tại Trường Đại học Pátgiagianan (Indonesia), Người kể: “Khi còn trẻ, tôi không có dịp đến trường đại học. Tôi đi du lịch và làm việc, đó là trường đại học của tôi. Trường học ấy đã dạy cho tôi khoa học xã hội. Nó dạy cho tôi cách yêu, cách ghét, yêu nước, yêu loài người, yêu dân chủ, hòa bình và căm ghét áp bức, ích kỷ... Trường học ấy đã dạy tôi khoa học quân sự, lịch sử và chính trị...”⁵.

Khi ở Liên Xô, trong thời gian một năm rưỡi, Người đã tự học và sử dụng thành thạo tiếng Nga, một ngoại ngữ khó học, bình thường một sinh viên đại học phải học bốn năm mới đọc thông, viết thạo. Đến những năm tuổi đã cao, Người vẫn giữ vững tinh thần học tập đó. Người vừa làm, vừa học, tranh thủ mọi cơ hội để học, Người đã tiến bộ không ngừng, và như chúng ta đã biết, Người có thể nói được rất nhiều ngoại ngữ.

Thứ tư, tìm phương pháp học ngoại ngữ phù hợp

Để học ngoại ngữ một cách nhanh nhất, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã sáng tạo cho mình phương pháp học ngoại ngữ rất riêng, rất độc đáo, phù hợp với điều kiện hoàn cảnh, có thể tận dụng mọi lúc, mọi nơi để học. Vì vậy, Người đã thành công trong việc học ngoại ngữ. Khi nghiên cứu về những cách mà Người đã dùng để học nhiều ngoại ngữ khác nhau trong hoàn cảnh vô cùng khó khăn, chúng ta nhận thấy rằng, Người cũng đã dùng những phương pháp học ngoại ngữ cơ bản và hiệu quả nhất được cả thế giới tổng kết và truyền tụng.

Một là, phải học từ vựng một cách có hệ thống

Về học từ mới, Người đã học từng từ bằng cách hỏi chính người bản xứ, như những người lính giải ngũ trên tàu, về các đồ vật xung quanh, ghi tên và nhớ cách phát âm của chúng. Sau khi hỏi được nghĩa những từ mới, Người viết vào một mảnh giấy, dán vào chỗ hay đề ý nhất, dễ thấy nhất có khi viết vào cánh tay để trong lúc làm việc vẫn học được. Vừa đi vừa xem, vừa làm vừa học, đến cuối ngày chữ mờ dần đi cũng là lúc Người nhớ được hết. Lại cả khi đi đường, Người cũng nhắm bài học. Ban đêm khi chưa ngủ, Người lấy tay viết mò những chữ khó xuống chăn cho kì nhớ mới thôi. Người đã học từng chút một mà không có sách hướng dẫn.

Hoặc khi đọc *Nhân dân nhật báo* của Trung Quốc, gặp chữ nào mới, Người vẫn ghi vào để học, có những danh từ khoa học không tra được trong từ điển thông thường, Người viết thư hỏi ông Văn Trang (Người thường viết tắt là V.T) làm ở sứ quán Trung Quốc tại Hà Nội nhờ giải nghĩa cho Người từ ngữ ấy. Trước khi Người đi thăm Indonesia, Cộng hoà Dân chủ Nhân dân Triều Tiên, Hungari... Người đều ghi để học một số câu nói thông thường nhất.

Hai là, để dùng ngữ pháp đúng phải vận dụng vốn từ vựng và kiến thức đã biết bằng cách thường xuyên sử dụng nó. Thực hiện phương pháp học đi đôi với hành

Người thấy rằng, cần học cách ghi nhớ, luyện tập những từ đã học, viết các câu, bài luận làm sao sử dụng nhiều nhất những từ vựng đã biết. Muốn vậy, cần phải liên hệ chúng, tưởng tượng một chủ đề nào đó và liên kết các từ đã biết có liên quan đến một chủ đề. Người đã ghép từng câu ngắn, câu dài, thành đoạn, thành bài văn và Người còn dùng một cách vô cùng hữu ích là tập viết báo bằng thứ tiếng mà mình học.

Để viết được báo bằng tiếng Pháp, Người viết làm hai bản, gửi cho tòa soạn một bản, giữ lại một bản. Khi thấy bài viết đầu tiên của mình được đăng trên báo, Người đọc lại bài báo đã in, so sánh và sửa chữa những chỗ viết sai và kiên nhẫn làm theo cách ấy. Chỉ một thời gian sau, Người đã trở thành chủ bút của tờ báo *Người cùng khổ* được viết bằng 3 thứ tiếng: tên bài báo bằng tiếng Pháp đặt ở giữa, chữ Ả-rập bên trái và bên phải là chữ Hán, tất cả đều do Người viết.

Để sử dụng tiếng Nga thành thạo, Người phải phấn đấu liên tục, vừa tự học vừa thực hành nâng cao. Người đã viết nhiều bài bằng tiếng Nga đăng trên Báo *Sự thật* (Pravda) của Đảng Cộng sản Liên Xô và Tạp chí *Thư tín Quốc tế*. Người còn dịch sách để nâng cao khả năng sử dụng văn phạm. Người dịch cuốn “Lịch sử Đảng Cộng sản Liên Xô” từ bản tiếng Nga sang tiếng Việt hay dịch cuốn sách “Tinh uy bí mật” của tác giả A.Phêđrôp để làm tài liệu tuyên truyền.

Ngoài học viết báo, Người còn tích lũy vốn ngôn ngữ và vận hành văn bằng cách đọc sách. Người đọc các tác phẩm văn học nước ngoài của những nhà văn, nhà thơ, nhà viết kịch nổi tiếng bằng chính ngôn ngữ của nước đó: “Người thích đọc Séchpia và Đíchken bằng tiếng Anh, Lỗ Tấn bằng tiếng Hán, Huygô và Dôla bằng tiếng Pháp”⁶.

Với phương pháp đó đã giúp cho Người không chỉ học được ngoại ngữ mà còn trở thành một người giỏi về sử dụng ngôn ngữ của một nước khác.

Ba là, tự tạo ra cho mình một “môi trường” ngoại ngữ

Người đã bôn ba khắp các nước, đến đâu là học ngay ngoại ngữ đó, dù hằng ngày, Người bận rộn với việc kiếm sống bằng những công việc lao lực. Nhà báo Ronê Đipét đã viết về Người trên tờ báo *Phong trào* rằng: “Trên đường đi tìm hiểu thế giới, ở mỗi nơi tàu dừng lại, đối với anh Ba đều là một trường đại học. Ở đó, anh đã trực tiếp thu lượm được những hiểu biết”.

Khi tàu đi trên biển dài ngày, Người đã học tiếng Pháp với những người thủy thủ, qua những buổi trò chuyện, những lúc họ giúp Người rửa nồi, nhặt rau, thái măng... Đến Saint Adret (Pháp), trong lúc ở tạm nhà người chủ tàu, Người tranh thủ học tiếng với người giúp việc.

Người tự tạo cho mình một môi trường ngoại ngữ thông qua giao tiếp. Để cải thiện và nâng cao kỹ năng giao tiếp cũng như nâng cao vốn từ vựng Người thường xuyên giao tiếp với người bản địa. Đặc biệt, trong giao tiếp, Người không sợ sai, không sợ mắc lỗi khi nói, cũng như khi sử dụng văn phạm. Lúc ở Pháp, mặc dù tiếng Pháp của Người chưa giỏi nhưng Người nói chuyện với người Pháp trong các buổi diễn thuyết một cách rất tự nhiên, chứ không sợ mình nói chưa chuẩn, hay không nói được ý của mình.

Bốn là, học tập một cách thường xuyên, đều đặn và kiên trì

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn coi lời dạy của V.I. Lênin: “Học, học nữa, học mãi” và lời dạy của Không Tử: “Học không biết chán, dạy không biết mỏi” là phương châm học tập của mình. Tức là học tập phải thường xuyên, liên tục trở thành nền nếp hàng ngày.

Người kiên trì học ngoại ngữ với một cách học hợp lý, thông minh, tốn ít công sức mà lại đạt hiệu quả cao nhất. Năm 1928, khi hoạt động bí mật ở Xiêm (Thái Lan), Người đã trao đổi với các cán bộ là cần phải học tiếng Thái Lan càng sớm càng tốt. Người đề ra mỗi ngày học mười chữ. Có người chê ít, đòi học nhiều hơn. Người cười và căn dặn: “Tùy các chú, nhưng phải đều đặn và liên tục thì mới có kết quả”. Mỗi ngày Người chỉ học 10 từ. Ngày nào

bạn công tác đoàn thể thì hôm sau Người quyết học bù cho đủ. Âm thầm, lặng lẽ, kiên trì, đều đặn và liên tục, nên sau 3 tháng Người đã xem được báo chữ Xiêm, còn những người khác háo hức lúc đầu thì kết quả chẳng được bao nhiêu.

Trong một lần đến thăm và nói chuyện với giáo viên và sinh viên trường Đại học Sư phạm Ngoại ngữ Hà Nội, khi nói về việc học tiếng nước ngoài, Người có nói: “Nếu chúng ta học mỗi ngày năm chữ (không yêu cầu nhiều hơn) thì trong một trăm ngày chúng ta học được năm trăm chữ, sáu tháng học được tám trăm chữ. Biết tám trăm chữ chúng ta có thể đọc được báo đối với một số ngoại ngữ. Như vậy, ước mơ nắm được ba, bốn ngoại ngữ của chúng ta không phải là khó đạt tới”.

Sau này, khi đã trở thành Chủ tịch nước, Người vẫn tranh thủ thời gian để học ngoại ngữ. Thậm chí, lúc tuổi đã cao nhưng Người vẫn tạo cho mình thói quen đó. Theo nhà nhiếp ảnh nổi tiếng Đinh Đăng Định, người nhiều năm được sống gần Người kể lại: “Hồi trước chiến tranh phá hoại của Mỹ, lúc sức khỏe còn tốt, Người vẫn giành mỗi tuần một buổi tối để học thêm tiếng Nga. Ngoài 70 tuổi, Người vẫn đều đặn tự nâng cao trình độ tiếng nước ngoài”.

Sinh thời, Người từng nói rằng: “Tôi năm nay 71 tuổi, ngày nào cũng phải học. Việc lớn, việc nhỏ, tôi phải tham gia. Công việc cứ tiến mãi. Không học thì không theo kịp, công việc nó sẽ gạt mình lại phía sau”⁷. Người nói với lớp huấn luyện đảng viên mới: “Bác thường nghe nói có đồng chí mới 40 tuổi mà đã cho mình là già cho nên ít chịu học tập. Nghĩ như vậy là không đúng, 40 tuổi chưa phải là già. Bác đã 76 tuổi nhưng vẫn cố gắng học thêm. Chúng ta phải học và hoạt động cách mạng suốt đời. Còn sống thì còn phải học, còn phải hoạt động cách mạng”⁸.

Hiện nay, trong xu thế toàn cầu hoá, nước ta đang mở rộng cánh cửa hội nhập quốc tế, trong đó có hội nhập quốc tế về quân sự, chính vì vậy người cán bộ, sĩ quan cần phải có những năng lực cần thiết để hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của mình. Trong đó, việc biết và sử dụng tốt tiếng Anh là một nhiệm vụ hết sức quan trọng để giao lưu với thế giới và theo kịp sự tiến bộ của nhân loại. Đúng như lời

Xem tiếp trang 45

hướng ứng, không đạt kết quả trong thực tế và không như mong muốn”⁵.

Tập trung dân chủ là nguyên tắc không ai có thể phủ nhận được cả trên bình diện lý luận lẫn thực tiễn. Vấn đề quan trọng và cũng là yêu cầu đặt ra hiện nay là các cá nhân, cấp ủy, tổ chức đảng khi thực hiện nguyên tắc TTDC phải xác định cho được cái “độ” của tập trung, của dân chủ. Tập trung như thế nào, đến mức độ nào để không vượt qua “độ”, vì nếu vượt qua sẽ biến thành độc đoán, chuyên quyền. Dân chủ như thế nào, đến mức độ nào để không vượt qua “độ” dẫn đến hỗn loạn, không kiểm soát được. Cơ sở để xác định là cương lĩnh, đường lối, Điều lệ Đảng, pháp luật của Nhà nước; quy chế, quy định, hướng dẫn của Đảng... Từng cấp ủy, tổ chức đảng phải giáo dục để nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên về nguyên tắc TTDC; làm rõ từng nội dung, yêu cầu của nguyên tắc tập TTDC trong tình hình mới; kiên quyết đấu tranh loại bỏ những luận điệu xuyên tạc, phủ nhận của các lực lượng thù địch.

Tiếp tục hoàn thiện, cụ thể hóa, quy chế hóa nguyên tắc TTDC cho từng lĩnh vực, từng mặt công tác xây dựng Đảng. Mở rộng, phát huy dân chủ đi đôi với củng cố, tăng cường kỷ cương, kỷ luật trong Đảng. Cụ thể hóa rõ ràng trách nhiệm của cá nhân, của người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng và cơ quan, đơn vị. Tăng cường kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm minh, kịp thời những đảng viên, tổ chức vi phạm kỷ luật Đảng.

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t. 5, Nxb CTQH, H, 1995, tr. 505.
2. *Sđđ*, t. 8, tr. 216.
3. *Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam*, Nxb CTQG-ST, H, 2011, tr. 5.
4. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, t. 37, Nxb CTQG, H, 2004, tr. 830.
5. Phạm Minh Chính: *Quản trị các quan điểm chỉ đạo của Đảng về xây dựng đội ngũ cán bộ*, Tạp chí Tuyên giáo điện tử số ra ngày 27 - 5 - 2018.

CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH - TẤM GƯƠNG SÁNG VỀ HỌC NGOẠI NGỮ

Tiếp theo trang 31

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói: “Chúng ta phải học nhiều, phải cố gắng học. Nếu không chịu khó học thì không tiến bộ được. Không tiến bộ là thoái bộ. Xã hội càng đi tới, công việc càng nhiều, máy móc càng tinh xảo. Mình mà không chịu học thì lạc hậu, mà lạc hậu là bị đào thải, tự mình đào thải mình”⁹.

Mặc dù, ai trong chúng ta cũng ý thức được về tầm quan trọng của ngoại ngữ nhưng tự bản thân mỗi chúng ta lại chưa tìm được chìa khóa của thành công. Thông qua tấm gương về học ngoại ngữ của Chủ tịch Hồ Chí Minh, chúng ta đã nhận ra rằng: Khi học ngoại ngữ điều cần có đầu tiên chính là sự đam mê và nhiệt huyết đối với nó. Như Anhtanhtung nói: “Tôi không thông minh. Tôi chỉ tò mò một cách đam mê”. Bằng sự tò mò, đam mê đó đã giúp ông trở thành một nhà khoa học lỗi lạc của nhân loại. Đó còn là xây dựng động cơ học tập ngoại ngữ vững chắc cho mình, có động cơ tốt, đúng đắn sẽ tạo ra động lực to lớn trong học tập. Cộng với một ý chí, quyết tâm trong học ngoại ngữ và một phương pháp học phù hợp,

chắc chắn kết quả học ngoại ngữ của chúng ta sẽ tốt hơn rất nhiều.

Dù Người đã đi xa nhưng Người đã để lại cho chúng ta những bí quyết thành công khi học ngoại ngữ. Vì vậy, chúng ta cần ra sức học tập tấm gương học ngoại ngữ của Người, đó là một trong những điều cần thiết đối với cán bộ, sĩ quan để nâng cao trình độ ngoại ngữ cho mình, từ đó có điều kiện phục vụ Tổ quốc, nhân dân, quân đội, đơn vị được tốt hơn và cá nhân cũng hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t. 6, Nxb CTQG, H, 2011, tr. 206.
2. *Sđđ*, t. 12, tr. 171.
- 3, 4, 6. Trần Dân Tiên: *Những mẩu chuyện về đời hoạt động của Hồ Chủ tịch*, Nxb Sự Thật, H, 1984.
5. Báo *Nhân dân*, số 1815, ngày 4 - 3 - 1959.
7. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t. 13, Nxb CTQG, H, 2011, tr. 273.
8. *Sđđ*, t. 15, tr. 113.
9. *Sđđ*, t. 12, tr. 333.